

Số: 111/2024/QĐST-HNGĐ

Ninh Sơn, ngày 06 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 232/2024/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Bà Tăng Thị Thùy T, sinh năm: 1996.

Địa chỉ: Khu phố 8, thị trấn T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Bị đơn: Ông Trần Quang T1, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Khu phố 4, thị trấn T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Tăng Thị Thùy T và ông Trần Quang T1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Hai người có 01 người con chung, tên con chung là Trần Nhật P, sinh năm: 2024.

Hai người thống nhất: Bà Tăng Thị Thùy T là người được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Trần Nhật P.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Ông Trần Quang T1 phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Trần Nhật P mỗi tháng là 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng). Thời gian cấp dưỡng từ tháng 12/2024 cho đến khi cháu Trần Nhật

P đủ 18 tuổi lao động tự túc được.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thanh toán cho người được thi hành án số tiền trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải thanh toán cho người được thi hành án một khoản lãi suất theo mức lãi suất theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Không ai được quyền ngăn trở việc đi lại chăm sóc con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Hai người tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Bà Tăng Thị Thúy T đồng ý chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0005421 ngày 28/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận. Bà T đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Sơn;
- Chi cục THADS huyện N;
- Ủy ban nhân dân thị trấn T;
- Lưu AV, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Mỹ Kim